

SỐ: T8/2025



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

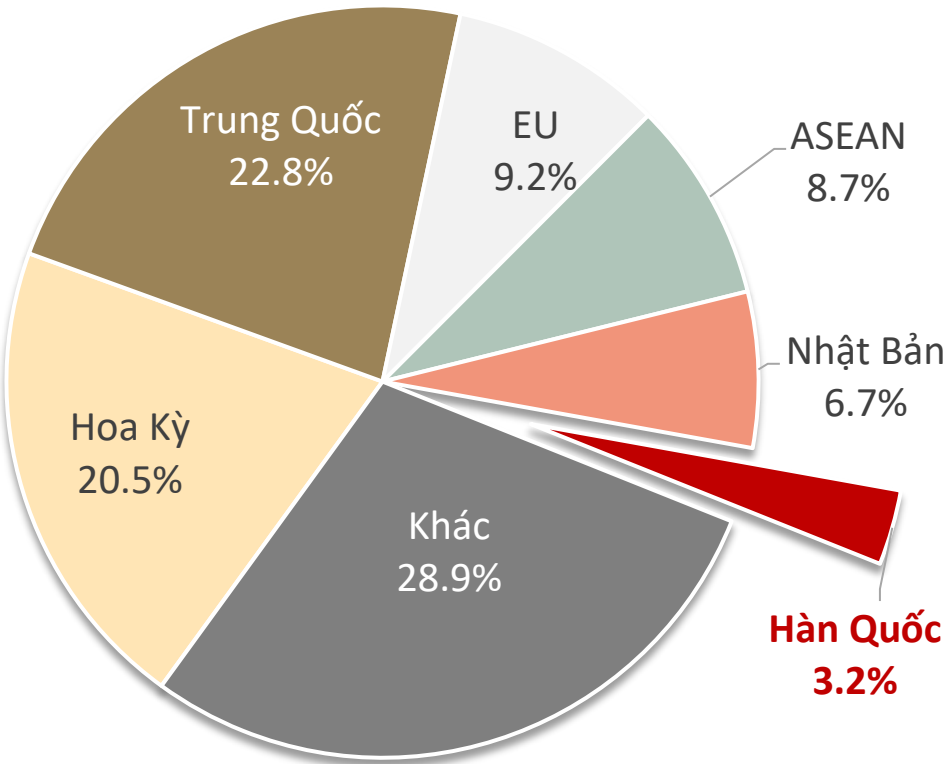


Thực hiện bởi: **AGREINFOS**



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 7/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



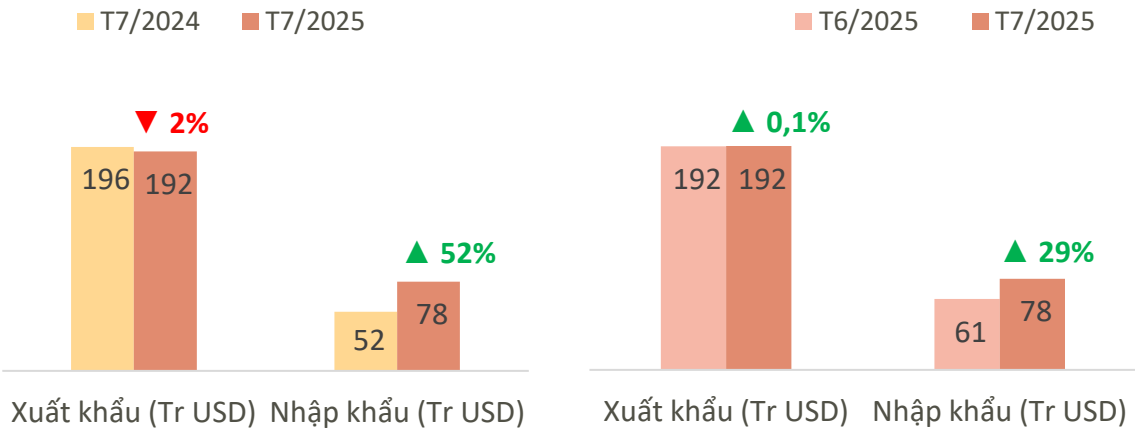
Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS thị trường Hàn Quốc, T7/2025 so với T6/2025 và T7/2024

Thị trường	Giá trị (triệu USD)	So với T6/2025	So với T7/2024
Hoa Kỳ	1.222	▲ 0,3%	▼ 3,2%
Trung Quốc	1.356	▲ 0,1%	▲ 2,6%
EU	545	▼ 0,4%	▲ 1,3%
ASEAN	515	▲ 0,2%	▼ 2,9%
Nhật Bản	398	▼ 0,4%	▼ 0,2%
Hàn Quốc	192	▼ 0,1%	▼ 0,5%
Tổng giá trị XK NLTS (triệu USD)			5.950

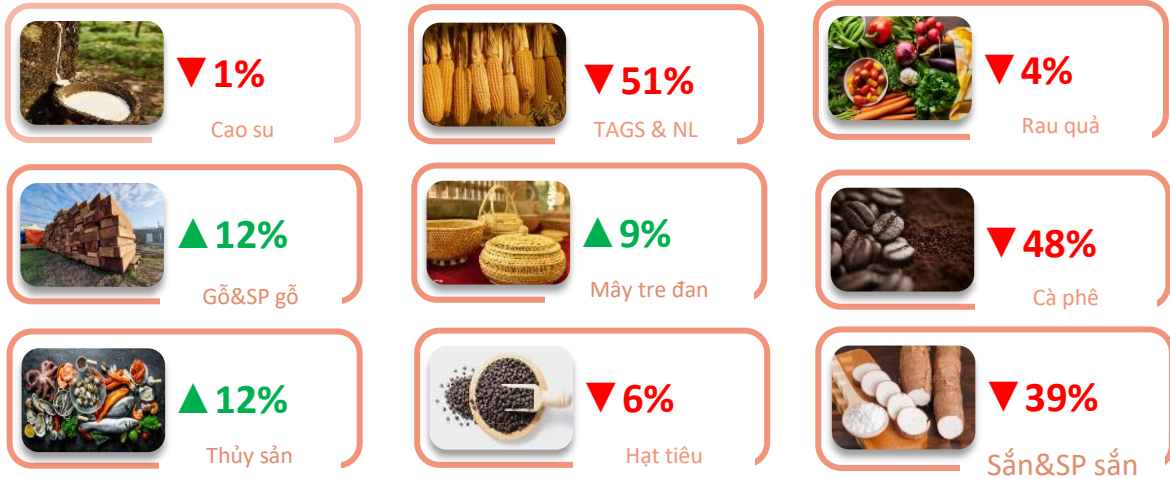
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 6/2025

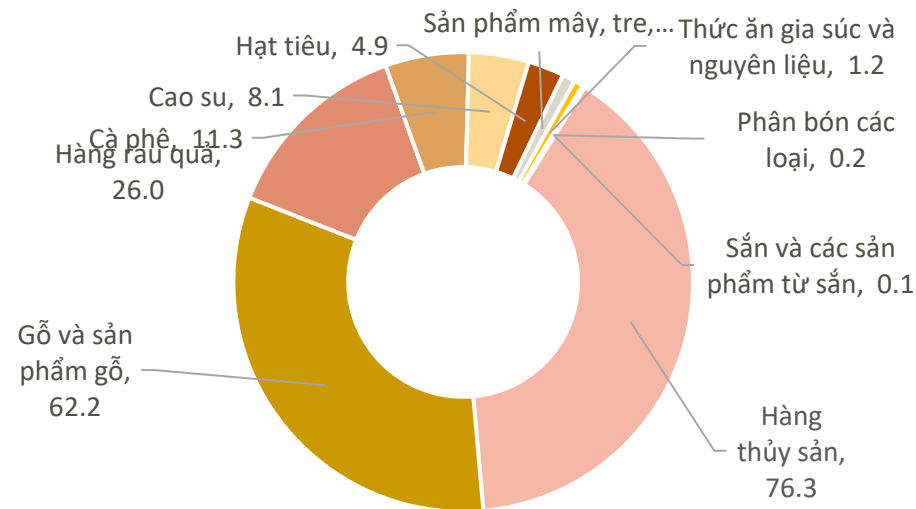
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T7/2025



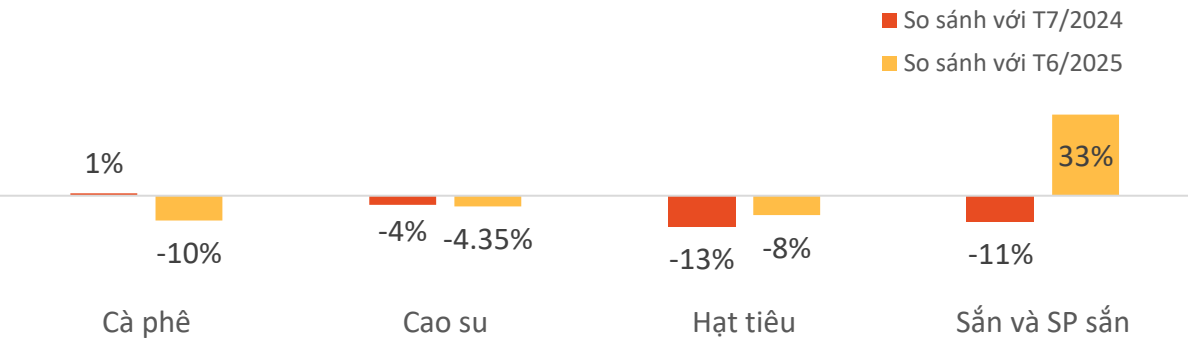
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T7/2025 so với T6/2025



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T7/2025



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T7/2025 so với T6/2025 và T7/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Đơn vị: Triệu USD



Kinh tế Hàn Quốc sẽ lấy lại đà tăng trưởng trong 2 năm tới

Kinh tế Hàn Quốc được dự báo tăng trưởng 1,8% năm 2026 và 2,0% năm 2027, vượt ngưỡng tăng trưởng tiềm năng do OECD ước tính và lạc quan hơn dự báo của BOK (1,6%). Trong khi Goldman Sachs, JPMorgan, Standard Chartered và BNP Paribas dự báo tốc độ tăng trưởng trên 2% trong năm 2026, thì Morgan Stanley, Capital Economics và Fitch đưa ra mức thận trọng hơn (0,9–1,5%).

Sau khi giảm 0,2% quý I/2025, GDP Hàn Quốc đã phục hồi 0,6% quý II, đứng thứ 10 trong 37 nền kinh tế lớn, và có thể tăng 1,1% quý III nhờ tiêu dùng và xuất khẩu chip. Tuy vậy, kinh tế vẫn đối mặt rủi ro từ căng thẳng Mỹ - Trung, thuế quan mới của Mỹ và sự suy yếu của ngành xây dựng, với đầu tư xây dựng dự kiến giảm tới 8,3% trong năm.

Nguồn: nhipsongkinhdoanh.vn

Việt Nam – Hàn Quốc thúc đẩy phát triển kinh tế toàn diện

Ngày 12/8/2025, tại Seoul, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm, Bộ trưởng Tài chính Nguyễn Văn Thắng đã làm việc với Bộ trưởng Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc Kim Jung Kwan. Hai bên khẳng định quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc, từ khi nâng cấp lên Đối tác chiến lược toàn diện năm 2022, ngày càng phát triển thực chất và toàn diện. Trên cơ sở đó, hai nước nhất trí đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực năng lượng, công nghệ cao, đường sắt cao tốc, chuỗi cung ứng, đồng thời mở rộng sang các ngành công nghiệp tương lai như chip bán dẫn, khoáng sản chiến lược và công nghiệp hải dương.

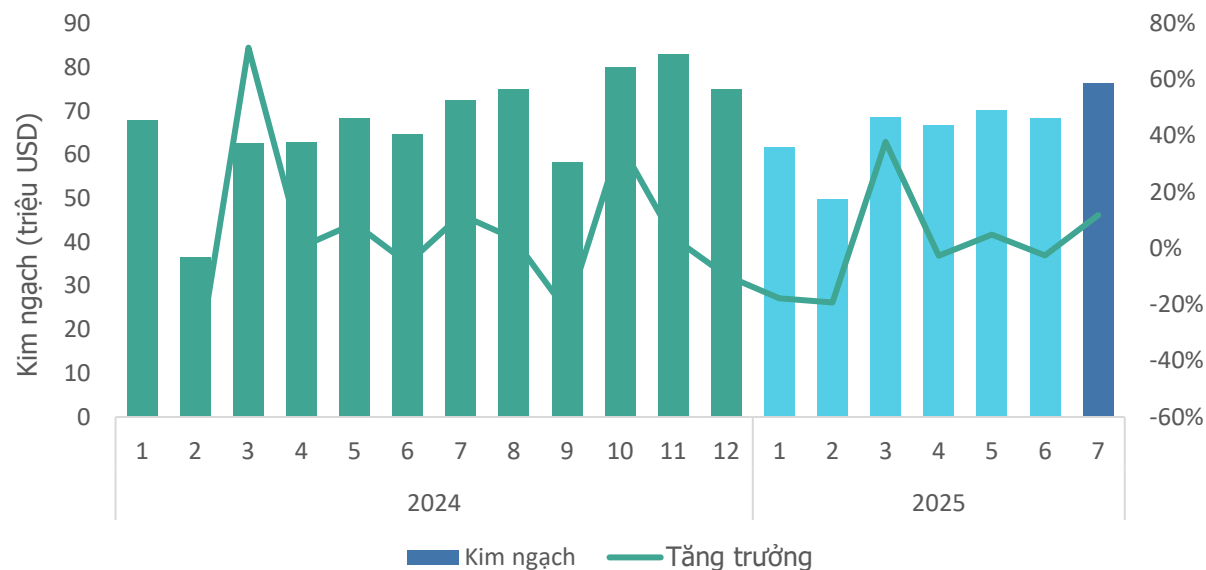
Nguồn: tayninh.dcs.vn



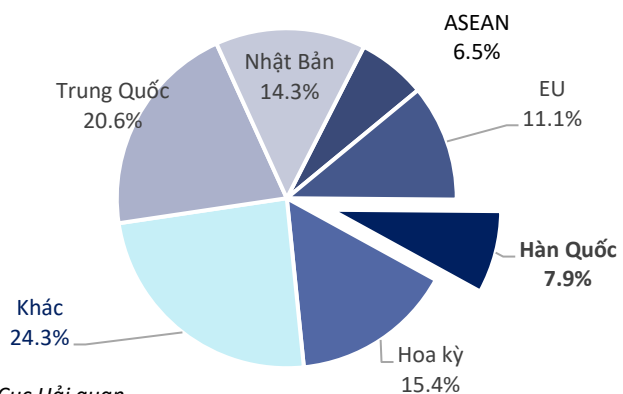


THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

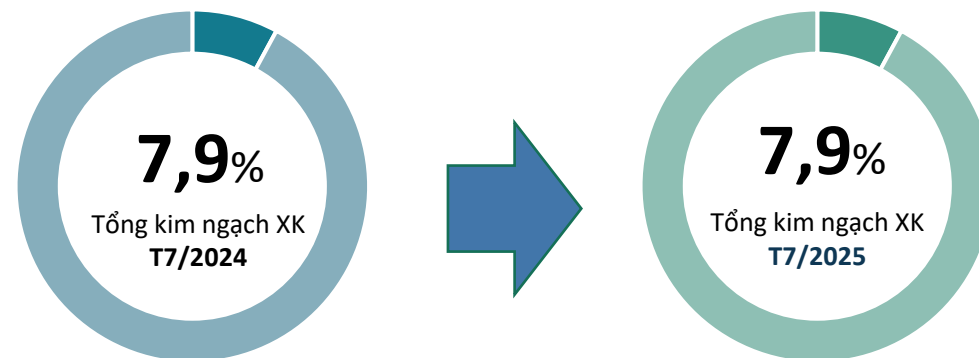


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



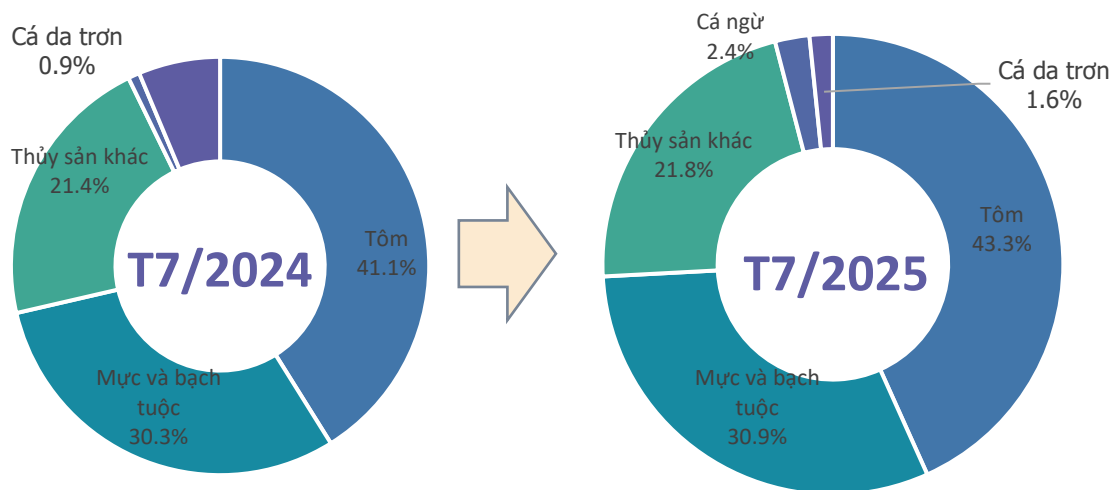
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



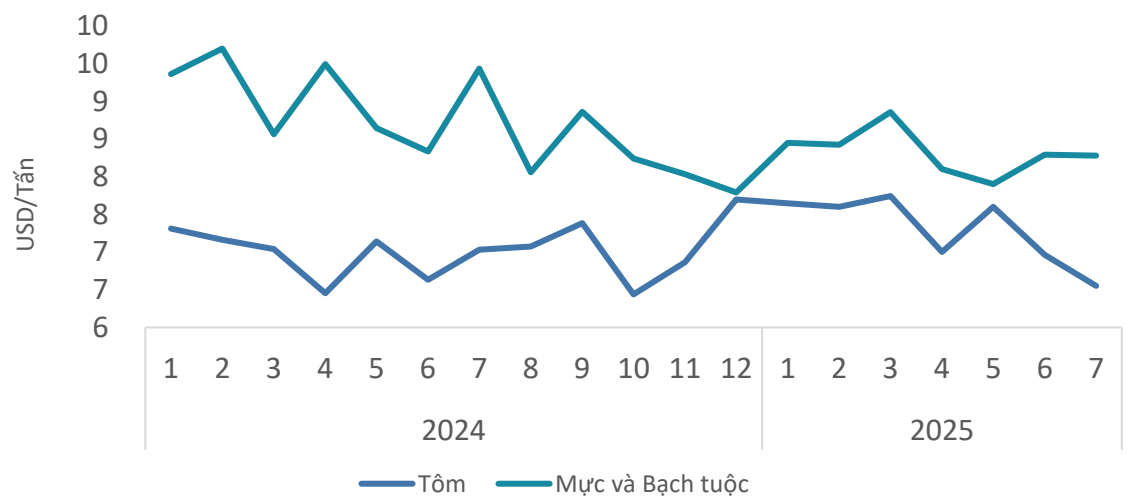


THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tôm

Kim ngạch: **33,0** Triệu USD
Tăng **10%** so với T6/2025
Tăng **11%** so với T7/2024



Mực và Bạch tuộc

Kim ngạch: **23,6** Triệu USD
Tăng **15%** so với T6/2025
Tăng **8%** so với T7/2024



Cá ngừ

Kim ngạch: **1,8** Triệu USD
Giảm **15%** so với T6/2025
Giảm **63%** so với T7/2024

Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **6,5** USD/kg; giảm **6%** so với tháng trước; và giảm **7%** so với cùng kỳ năm 2024.

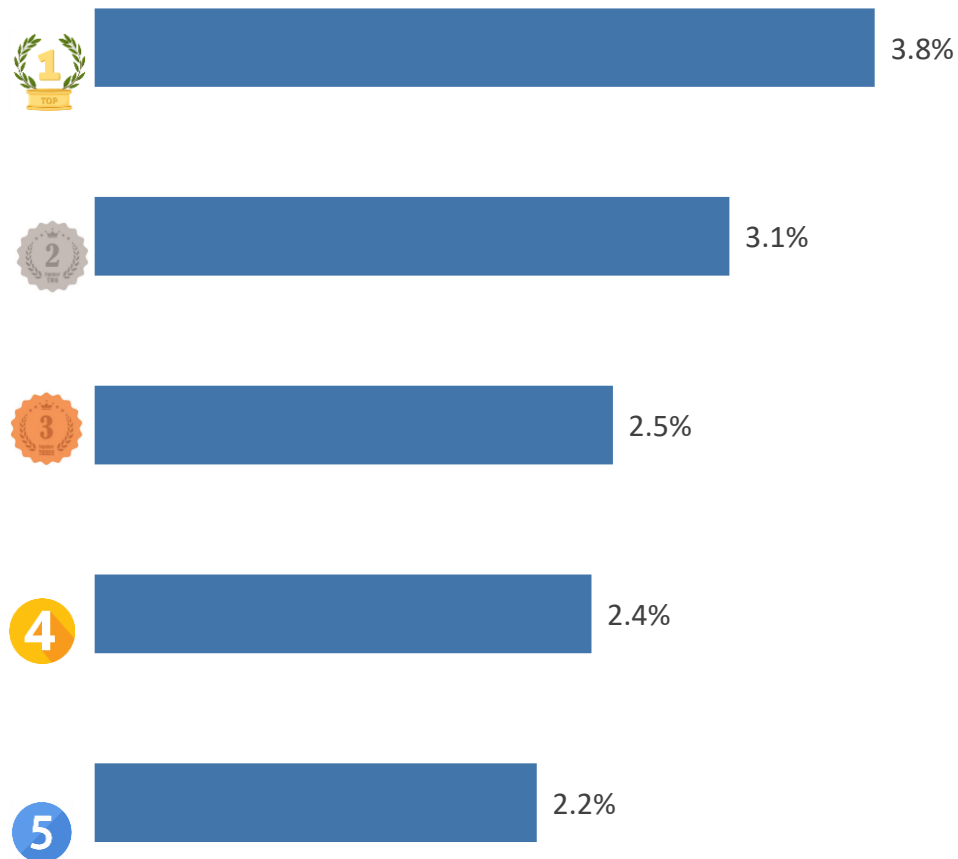
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **8,3** USD/kg; giảm **0,2%** so với tháng trước; và giảm **12%** so với cùng kỳ năm 2024.

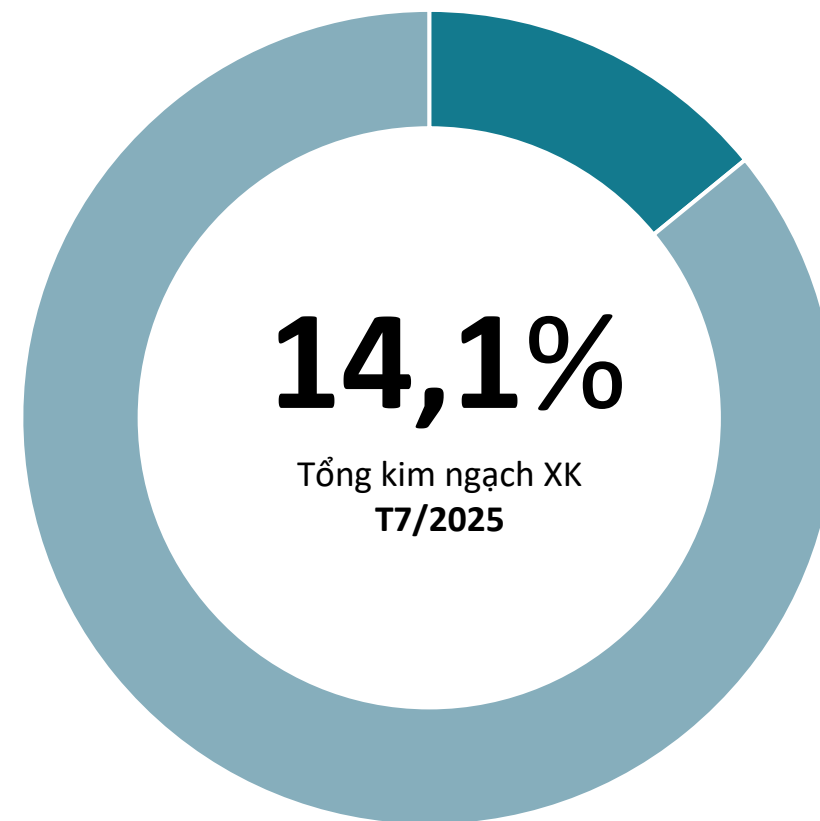


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T7/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T7/2025



01

Hàn Quốc mở cửa cho tôm Honduras

Từ ngày 14/7/2025, Hàn Quốc chính thức cho phép nhập khẩu tôm đông lạnh và động vật lưỡng cư sống từ Honduras, đánh dấu bước tiến lớn sau hơn một thập kỷ hai nước ký FTA. Quyết định được đưa ra sau quá trình đàm phán và kiểm tra thực địa kỹ lưỡng tại nhà máy chế biến, trang trại nuôi và phòng thí nghiệm nhằm đánh giá năng lực an toàn vệ sinh thực phẩm của Honduras.

Đây là thành quả từ nỗ lực ngoại giao liên tục, đặc biệt là chuyến công du Hàn Quốc của Bộ trưởng Phát triển Kinh tế Fredis Cerrato vào cuối năm 2024. Trong bối cảnh Honduras mất thị trường Đài Loan do rạn nứt quan hệ ngoại giao, Hàn Quốc trở thành thị trường chiến lược mới, giúp thúc đẩy phục hồi xuất khẩu, tạo việc làm và gia tăng thu nhập cho ngành thủy sản.

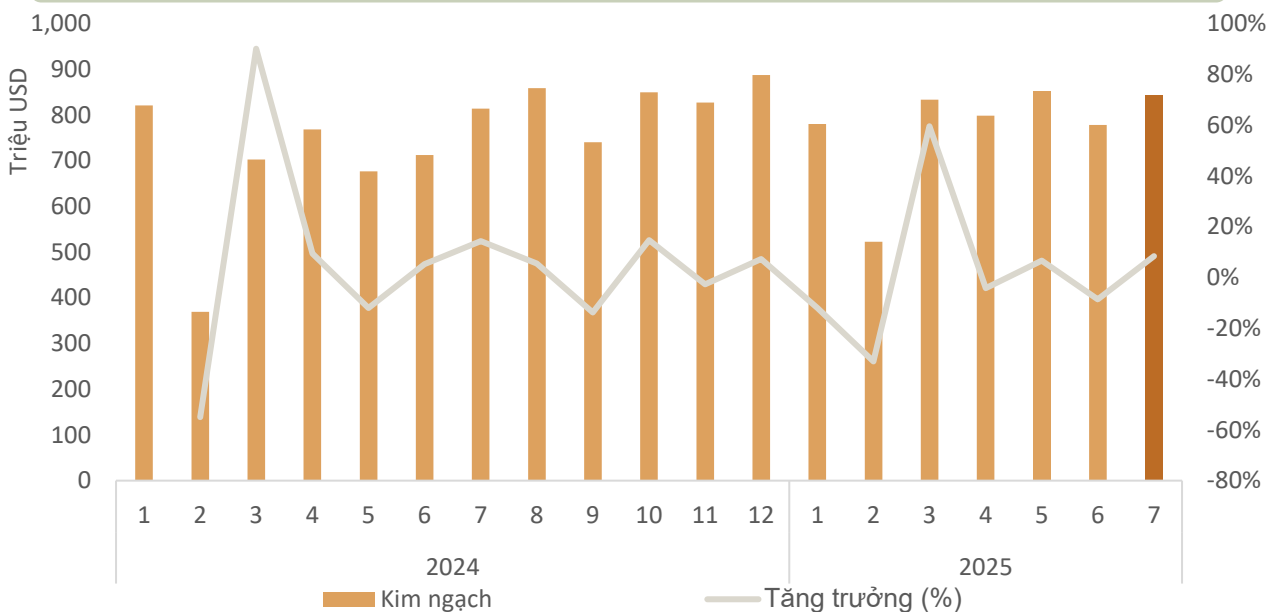
Chính phủ Honduras nhấn mạnh sẽ tiếp tục mở rộng thị trường quốc tế và nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm nông – thủy sản theo quy định toàn cầu, nhằm củng cố vị thế của Honduras trên bản đồ xuất khẩu thủy sản thế giới.





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH



62
triệu USD

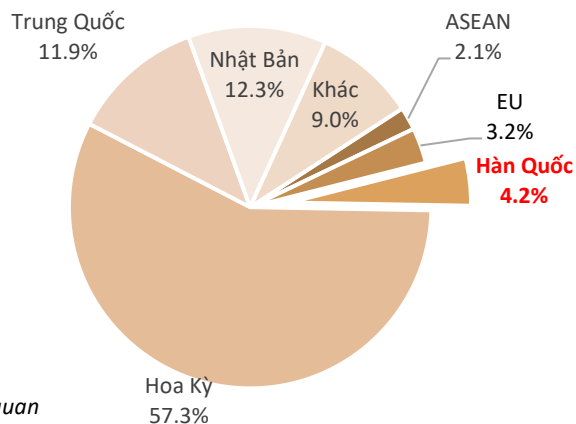
➔ Tăng **12%** so với T6/2025

➡ Giảm **1%** so với T7/2024

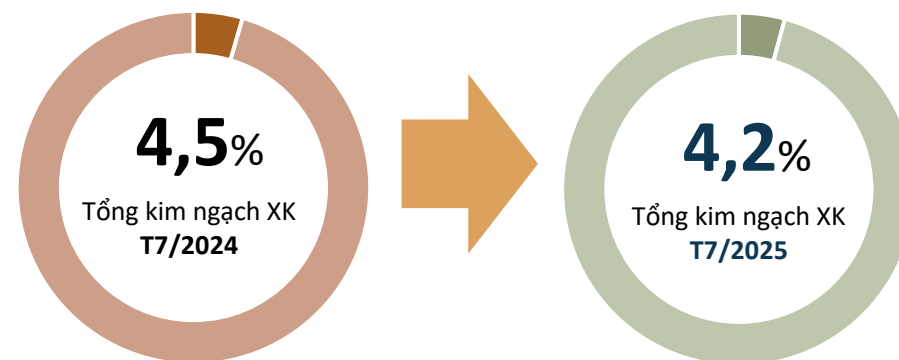
⬇️ Thấp hơn **4,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **433,4** triệu USD, đạt **54%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



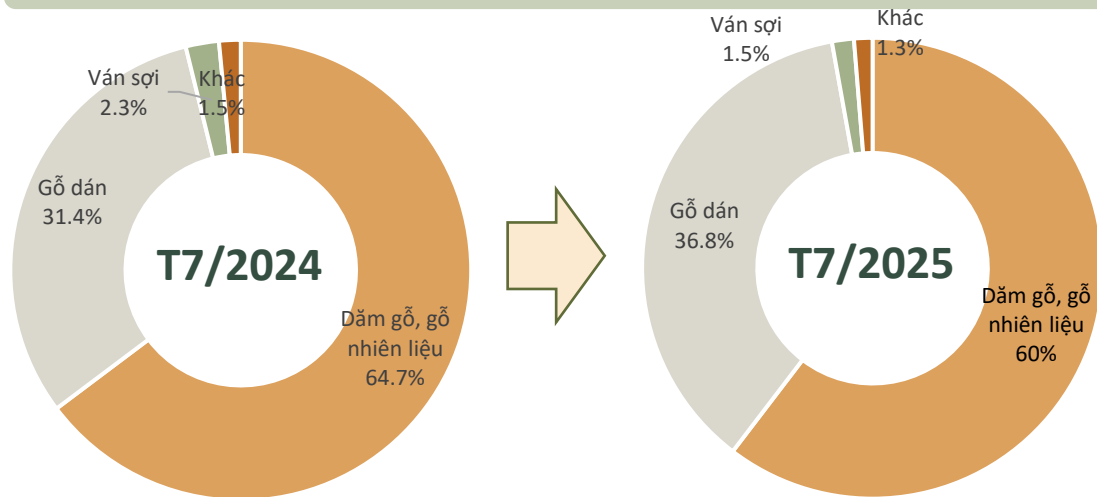
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



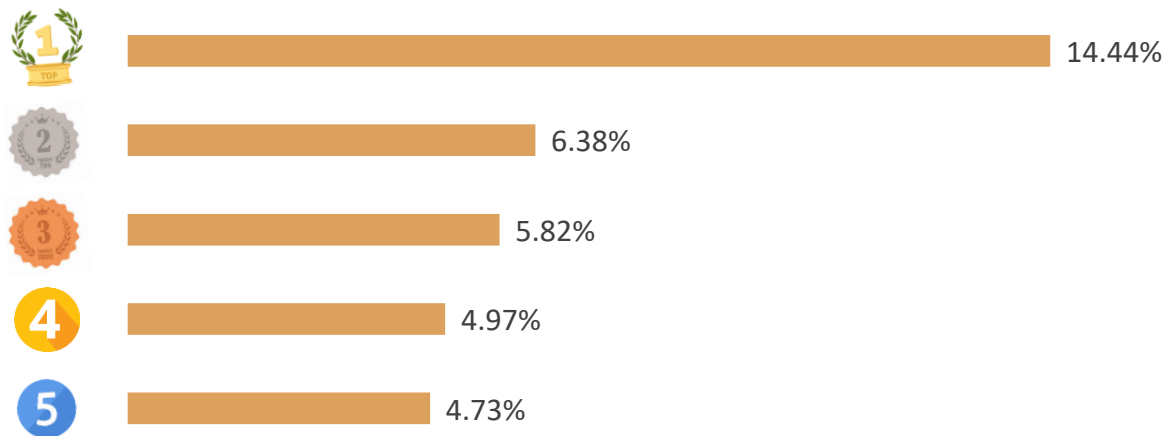


GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Dăm gỗ

Kim ngạch: **25,3** triệu USD
Tăng **32%** so với T6/2025
Giảm **5%** so với T7/2024



Gỗ dán

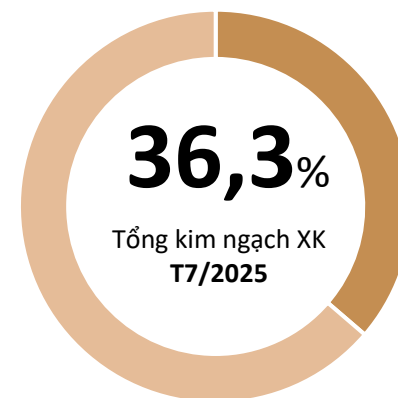
Kim ngạch: **15,4** triệu USD
Tăng **7%** so với T6/2025
Tăng **19%** so với T7/2024



Ván sợi

Kim ngạch: **0,6** triệu USD
Giảm **30%** so với T6/2025
Giảm **33%** so với T7/2024

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ HÀN QUỐC



Tại Hàn Quốc, vấn đề nhập khẩu viên nén gỗ từ Indonesia đang gây tranh cãi về tính bền vững. Báo cáo của các tổ chức môi trường cho thấy trên 60% sản lượng viên nén sinh khối của Indonesia đã được xuất khẩu sang Hàn Quốc, đi kèm với hệ quả là mất hàng nghìn hecta rừng nhiệt đới. Điều này làm dấy lên nghi vấn rằng loại năng lượng vốn được phân loại là tái tạo lại có thể góp phần gia tăng phát thải carbon và suy thoái hệ sinh thái rừng.

Nghị sĩ Quốc Hội Hàn Quốc - ông Moon Dae-Rim kêu gọi tạm ngừng nhập khẩu và điều tra chuỗi cung ứng nhằm đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ môi trường. Ông nhấn mạnh sự cần thiết phải đánh giá lại “tính xanh” của viên nén gỗ trong chiến lược năng lượng tái tạo, đồng thời yêu cầu chính phủ hai nước – Indonesia và Hàn Quốc chịu trách nhiệm công khai thông tin. Tranh cãi này phản ánh thách thức toàn cầu trong việc cân bằng giữa nhu cầu năng lượng tái tạo và mục tiêu bảo tồn rừng nhiệt đới.

Nguồn: woodkorea.co.kr

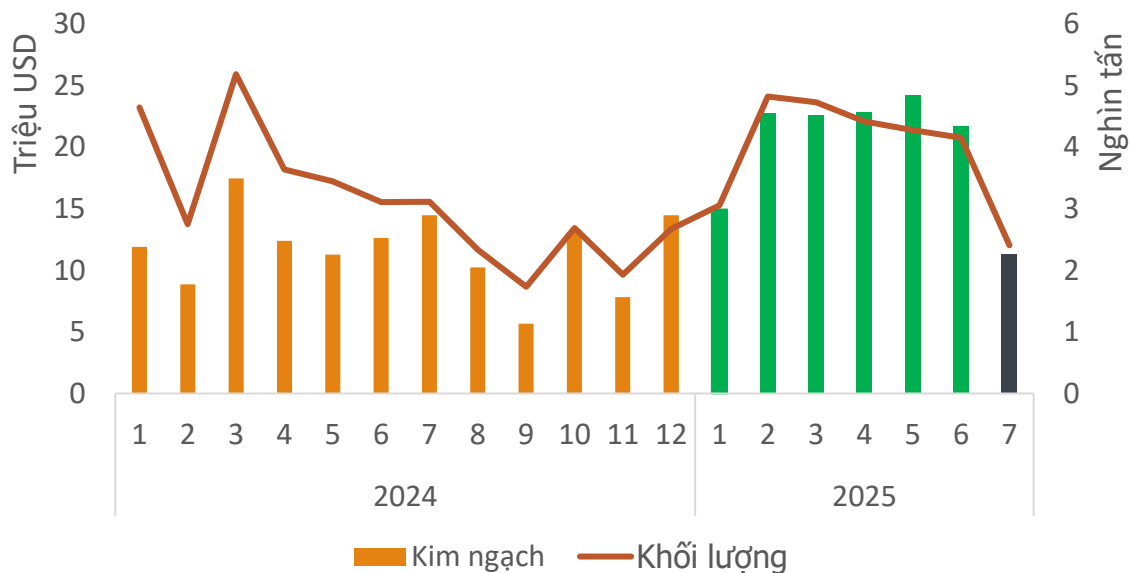


TIN LIÊN QUAN

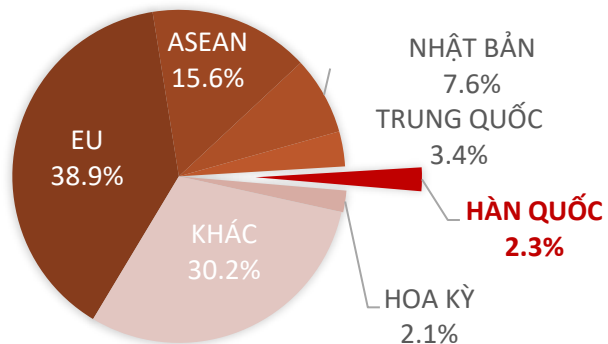


CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH

11,3 triệu USD

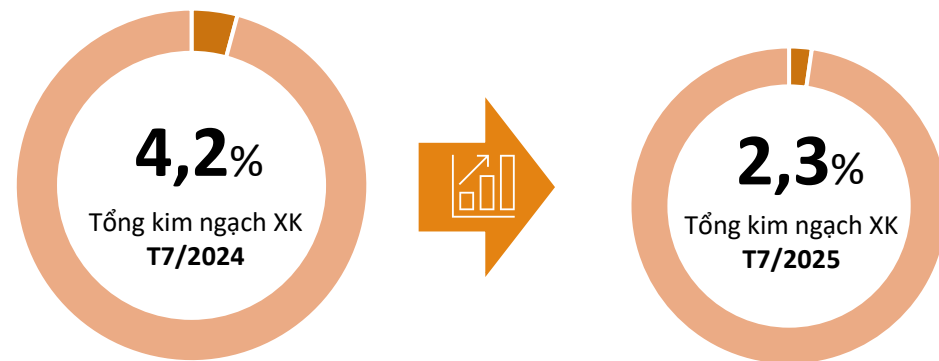
- ↘ Giảm **48%** so với T6/2025
- ↘ Giảm **22%** so với T7/2024
- ↘ Thấp hơn **0,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **140,3** tr.USD, đạt **100%** kim ngạch 2024.

KHỐI LƯỢNG

4,2 nghìn tấn

- ↘ Giảm **42%** so với T6/2025
- ↘ Giảm **23%** so với T7/2024
- ↘ Thấp hơn **0,7 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024.
- ◇ Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **27,9** nghìn tấn, đạt **80%** lượng năm 2024.

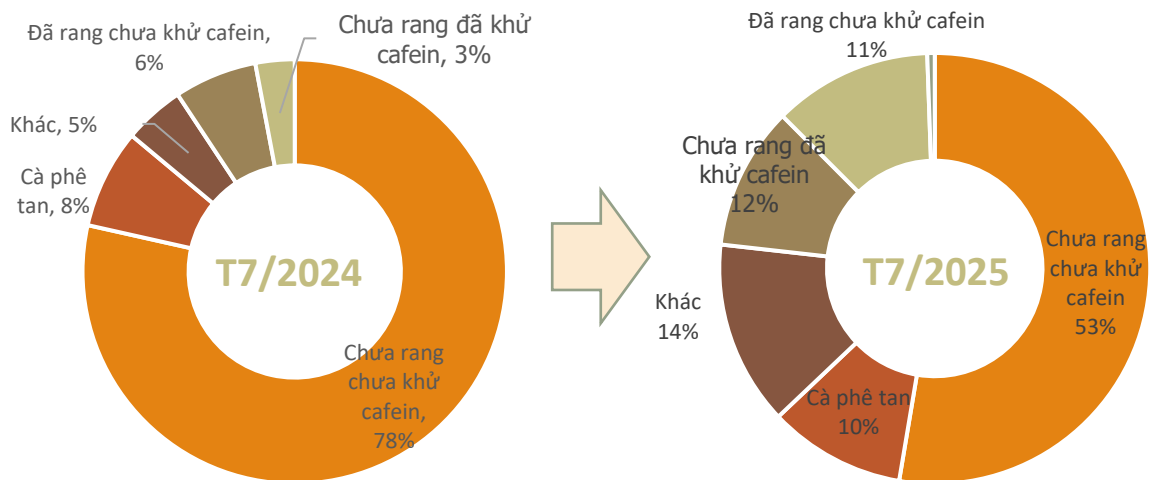
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



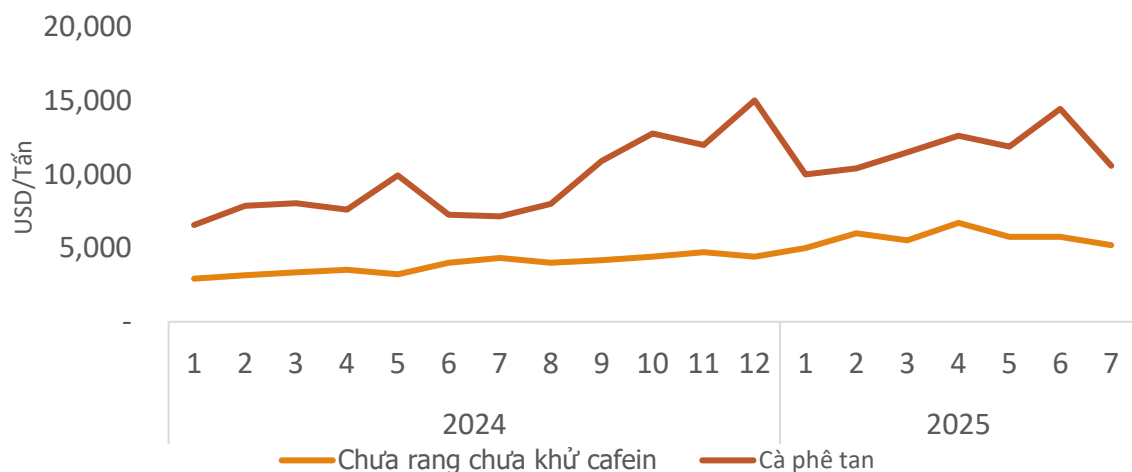


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **5,8** Triệu USD
Giảm **67%** so với T6/2025
Giảm **48%** so với T7/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,5** Triệu USD
Giảm **23%** so với T6/2025
Tăng **6%** so với T7/2024



Đã rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **1,2** Triệu USD
Tăng **1%** so với T6/2025
Tăng **32%** so với T7/2024

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **10.583** USD/tấn, **giảm 27%** so với tháng trước, và **tăng 48%** so với cùng kỳ năm 2024.

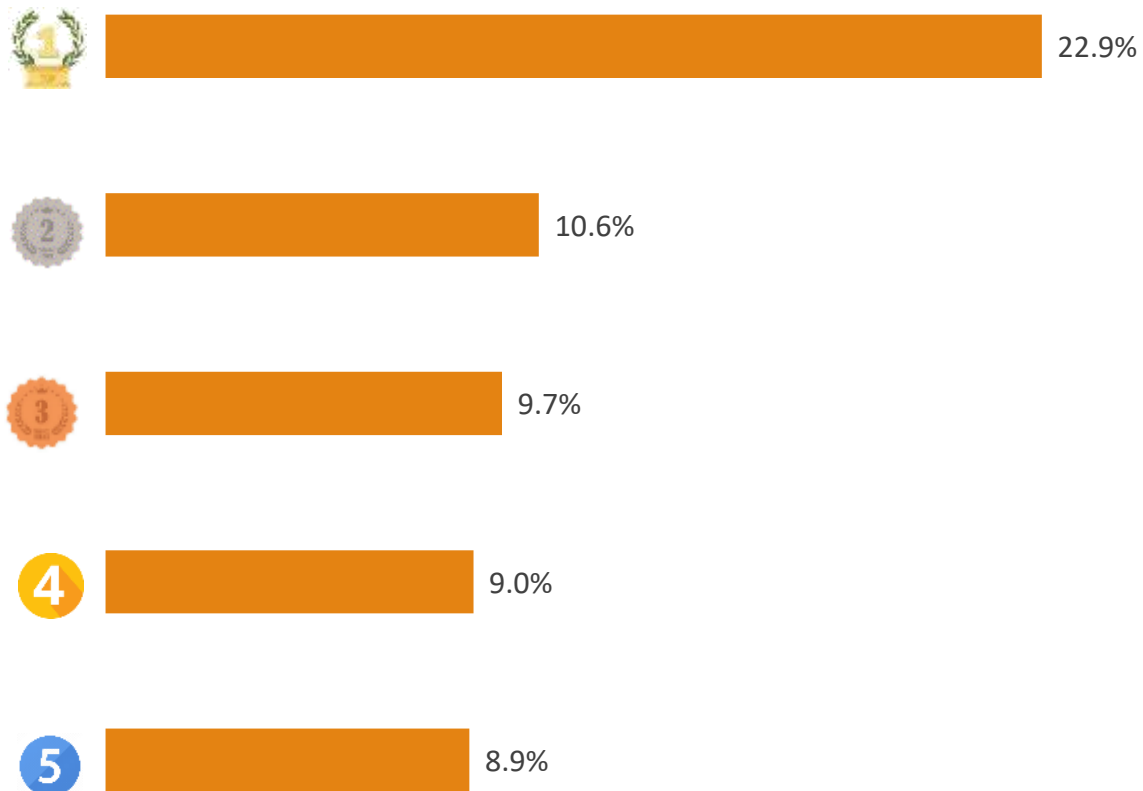
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **5.199** USD/tấn, **giảm 10%** so với tháng trước; và **tăng 20%** so với cùng kỳ năm 2024.

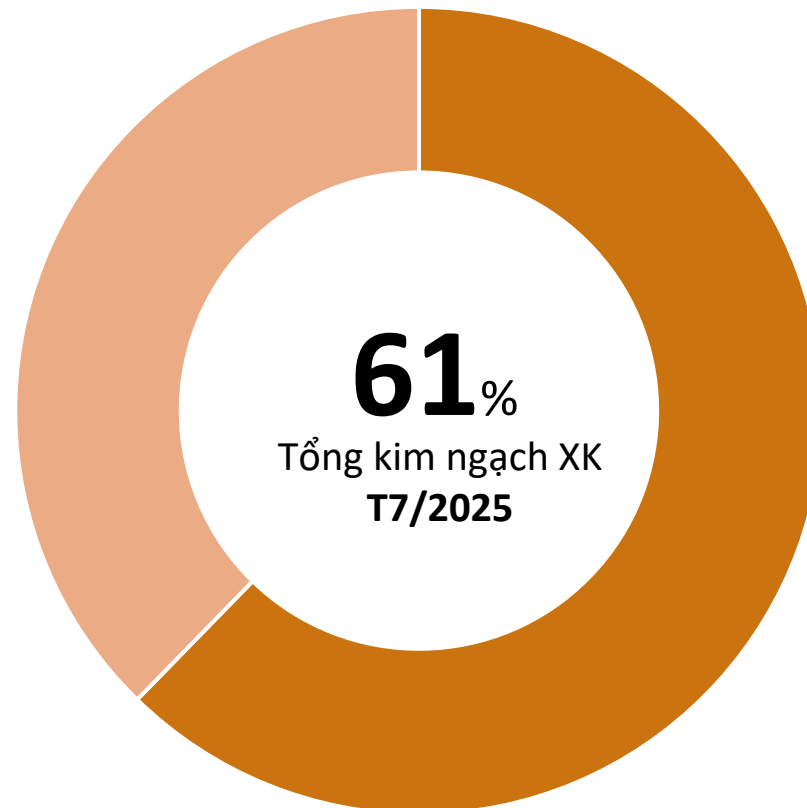


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025





CÀ PHÊ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC

Thị trường cà phê Hàn Quốc ghi nhận khối lượng nhập khẩu trong nửa đầu năm 2025 đạt 1,71 triệu bao, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước, theo dữ liệu từ Cơ quan Hải quan Hàn Quốc. Trong đó, cà phê nhân xanh chiếm khoảng 90%, còn lại là cà phê rang xay thành phẩm.

Thị trường cà phê Hàn Quốc đã duy trì mức tăng trưởng ổn định trong suốt thập kỷ qua, chủ yếu nhờ sự phát triển mạnh mẽ của văn hóa quán cà phê, đặc biệt tại các khu vực đô thị nơi có mật độ các điểm bán cà phê cao. Đồng thời, giá bán lẻ cà phê tại quốc gia này cũng có xu hướng tăng với mức bình quân 12,4% so với năm trước, phần lớn chịu ảnh hưởng từ sự gia tăng giá tham chiếu trên thị trường hợp đồng tương lai.



TIN LIÊN QUAN

Nguồn: I. & M. Smith (Pty) Ltd.



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH



Giảm **4%** so với T6/2025

Tăng **5%** so với T7/2024

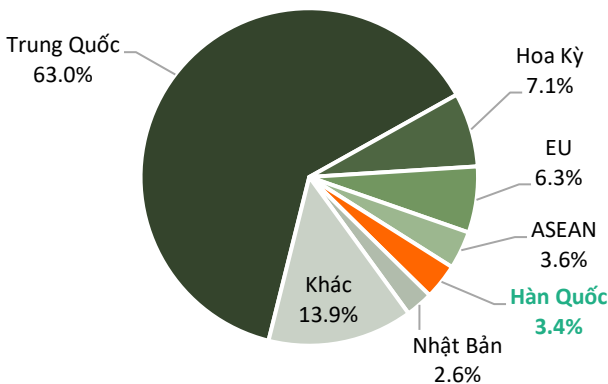
26,0

triệu USD

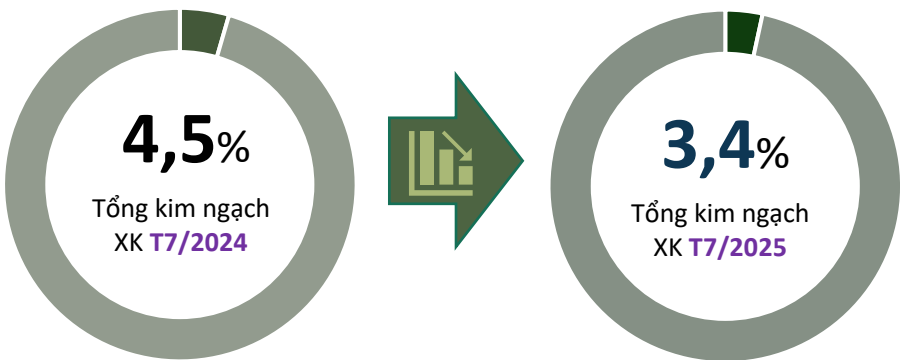
Thấp hơn **206 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **183,7 triệu USD**, đạt **58%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



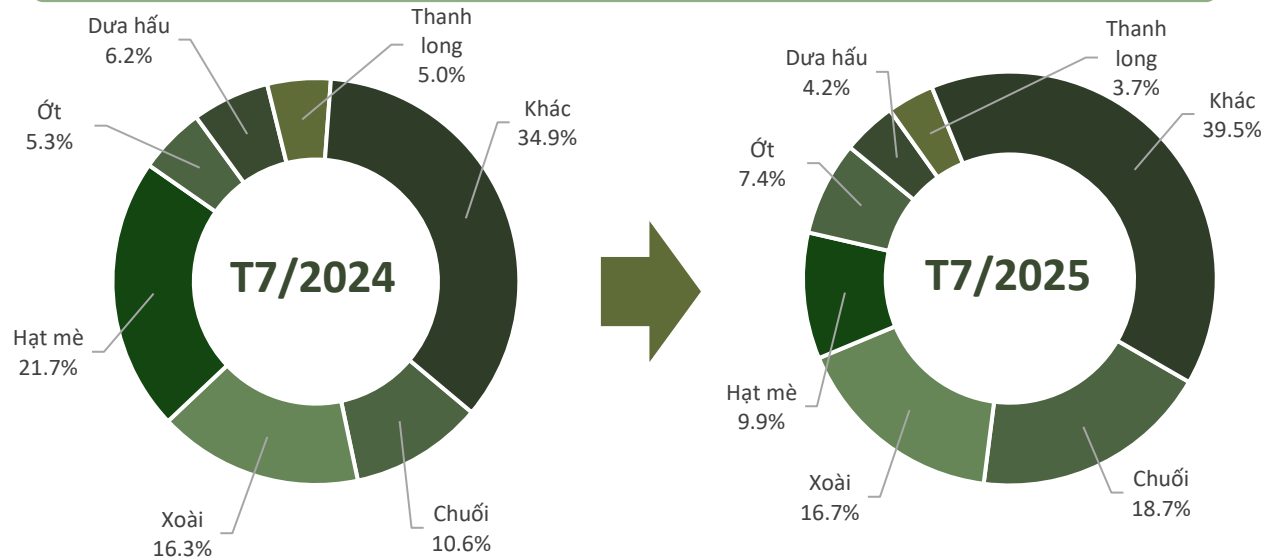
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Hạt mè

Kim ngạch: **2,6** triệu USD

Giảm **29%** so với T6/2025

Giảm **52%** so với T7/2024



Ớt

Kim ngạch: **1,9** triệu USD

Tăng **15%** so với T6/2025

Tăng **47%** so với T7/2024

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Chuối

Kim ngạch: **4,9** triệu USD

Giảm **10%** so với T6/2025

Tăng **86%** so với T7/2024



Xoài

Kim ngạch: **4,3** triệu USD

Tăng **4%** so với T6/2025

Tăng **8%** so với T7/2024



Dưa hấu

Kim ngạch: **1,1** triệu USD

Giảm **17%** so với T6/2025

Giảm **28%** so với T7/2024



Thanh long

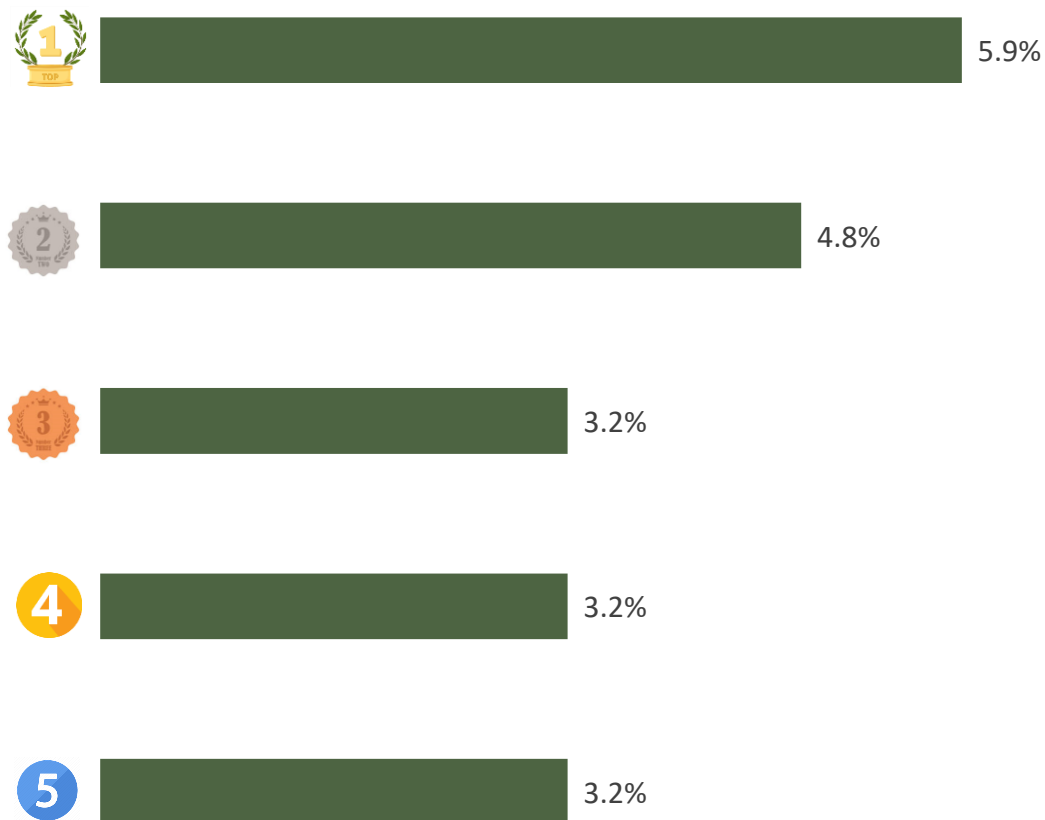
Kim ngạch: **0,96** triệu USD

Giảm **9%** so với T6/2025

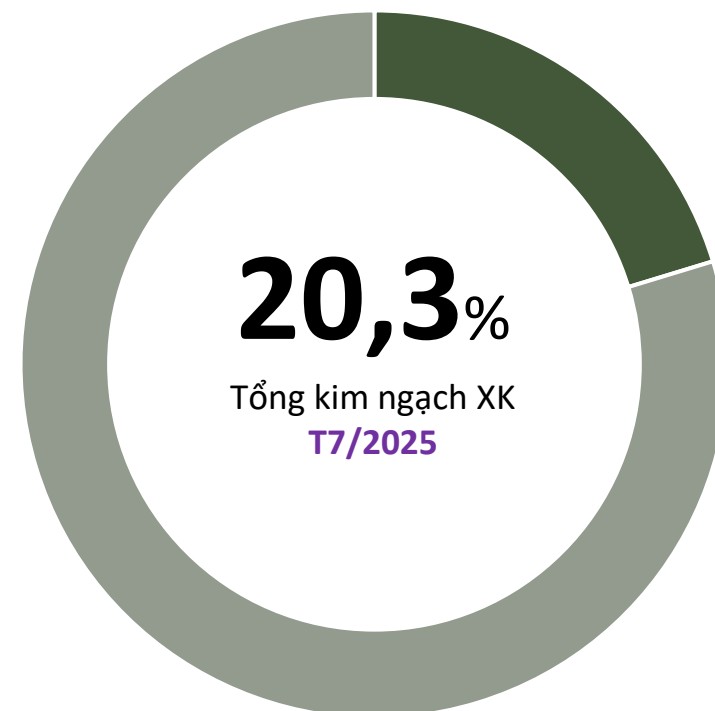
Giảm **23%** so với T7/2024

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH



3,1
triệu USD

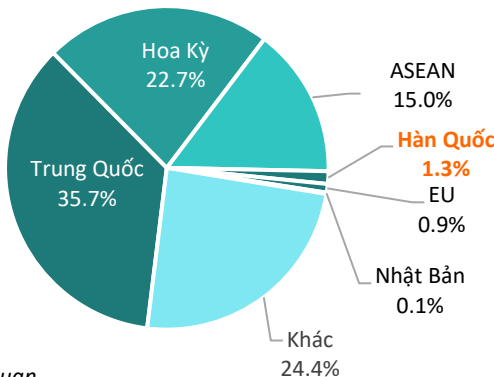
Tăng 14% so với T6/2025

Giảm 25% so với T7/2024

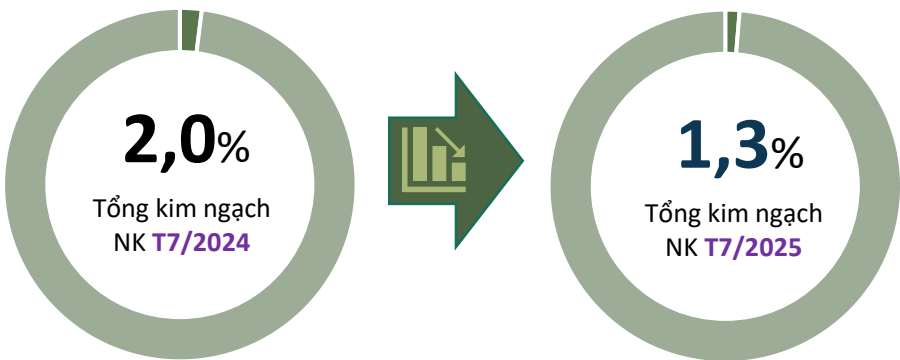
Thấp hơn 1,5 triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt 30,9 triệu USD, đạt 54% kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025

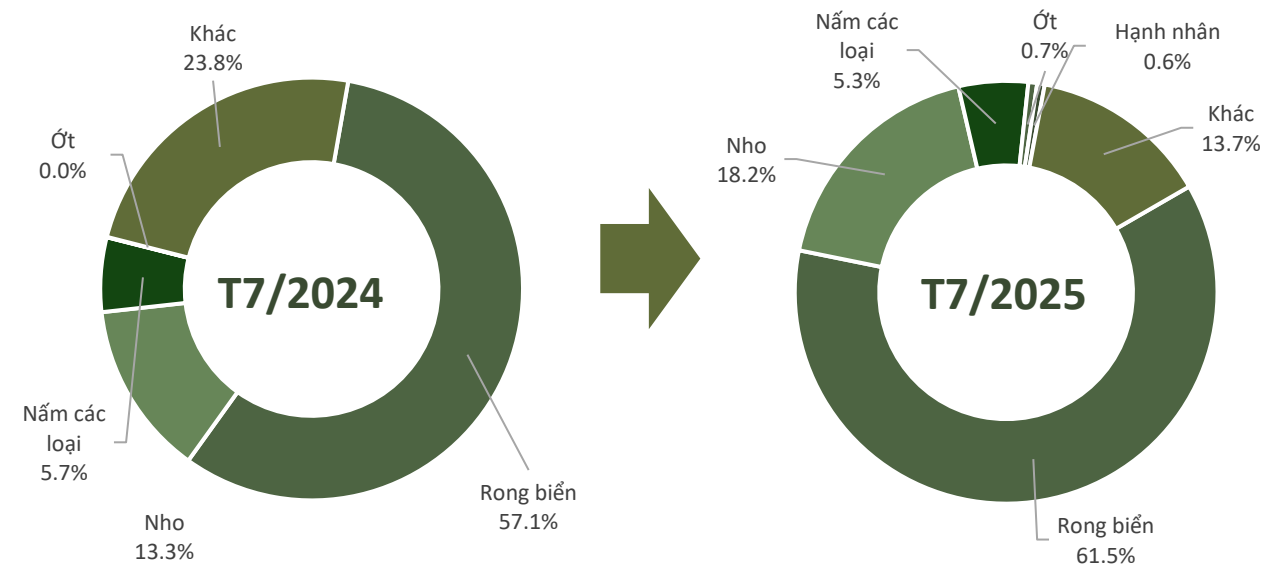


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Nấm các loại

Kim ngạch: **166,9** nghìn USD

Tăng **2%** so với T6/2025

Giảm **30%** so với T7/2024



Ớt

Kim ngạch: **21** nghìn USD

Giảm **31%** so với T6/2025

Tăng **19 lần** so với T7/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Rong biển

Kim ngạch: **1,9** triệu USD

Giảm **8%** so với T6/2025

Giảm **19%** so với T7/2024



Nho

Kim ngạch: **570** nghìn USD

Tăng **649%** so với T6/2025

Tăng **2%** so với T7/2024



Hạnh nhân

Kim ngạch: **18** nghìn USD

Tăng **35%** so với T6/2025



Hàn Quốc muốn nhập vải và chanh leo Việt Nam

Bên lề Hội nghị Bộ trưởng An ninh lương thực APEC, Bộ trưởng Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn Hàn Quốc Song Miryung và Quyền Bộ trưởng Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam Trần Đức Thắng đã trao đổi về các biện pháp thúc đẩy hợp tác song phương trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và thương mại nông sản. Hai bên thống nhất tăng cường gặp gỡ cấp cao, đẩy nhanh mở cửa thị trường cho nhiều nông sản như vải, chanh leo, quýt Unshu, kiwi... đồng thời thiết lập cơ chế đối thoại thường niên để tháo gỡ các rào cản.

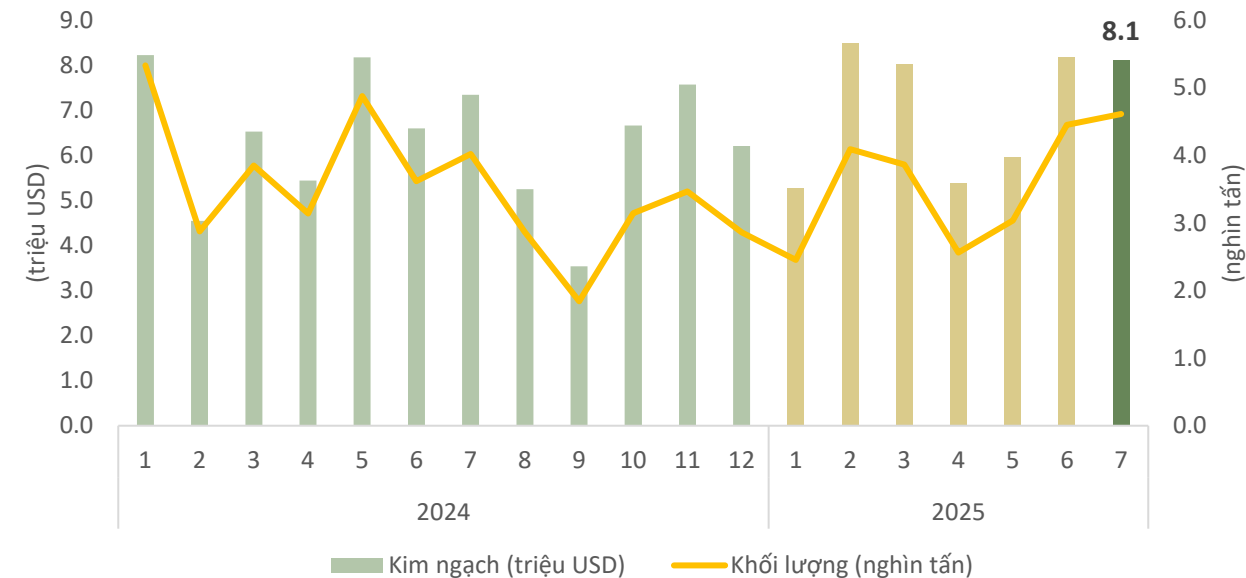
Việt Nam khẳng định sẽ cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho hàng hóa Hàn Quốc, trong khi Hàn Quốc cam kết kết nối doanh nghiệp, hỗ trợ cây giống, chế biến và chuỗi giá trị nông sản. Hai bên cũng bàn về hợp tác trong công nghệ nông nghiệp thông minh, trí tuệ nhân tạo, cũng như học hỏi mô hình nông thôn mới Saemaul Undong. Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng đề nghị xây dựng Kế hoạch hành động hợp tác 2026-2030, đồng thời kêu gọi Hàn Quốc tiếp tục hỗ trợ ODA, tăng cường đầu tư vào nông nghiệp Việt Nam.





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH
8,11 triệu USD \$

↓ Giảm **1%** so với T6/2025

↗ Tăng **11%** so với T7/2024

↑ Cao hơn **1,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **49,4 tr.USD**, đạt **65%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG
4.610 tấn

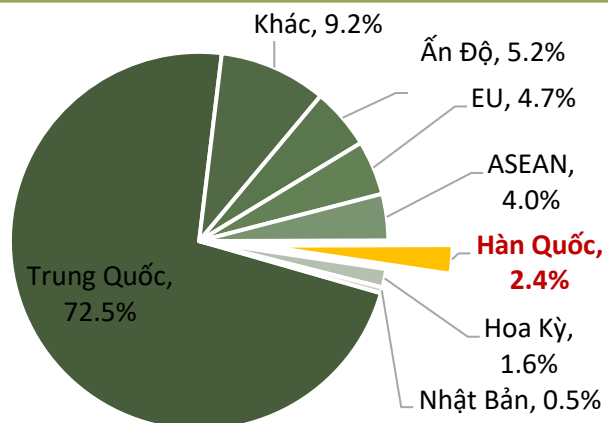
↗ Tăng **4%** so với T6/2025

↗ Tăng **15%** so với T7/2024

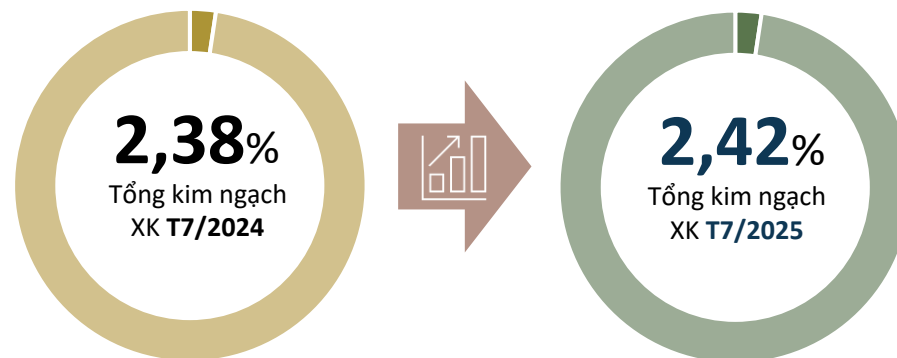
↑ Cao hơn **1,1 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **25,1 nghìn tấn**, đạt **60%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



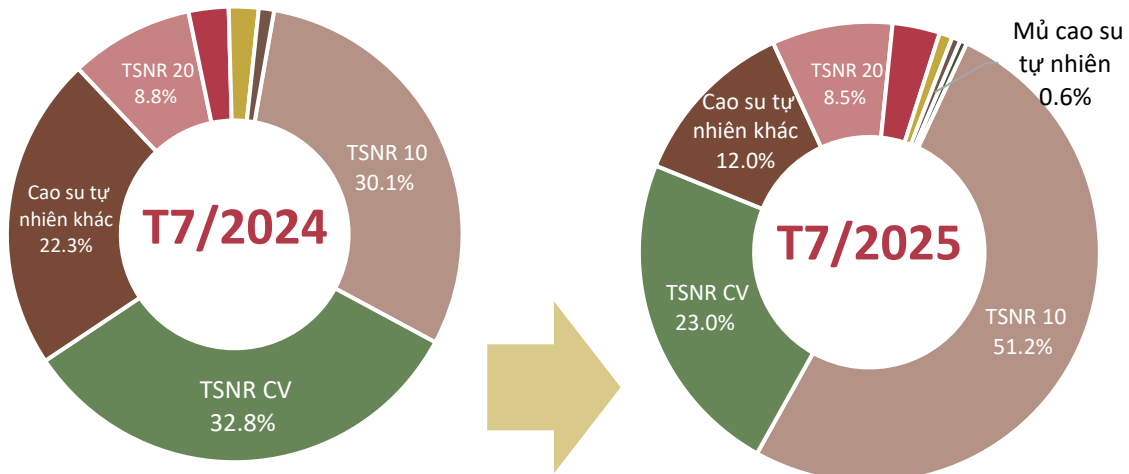
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



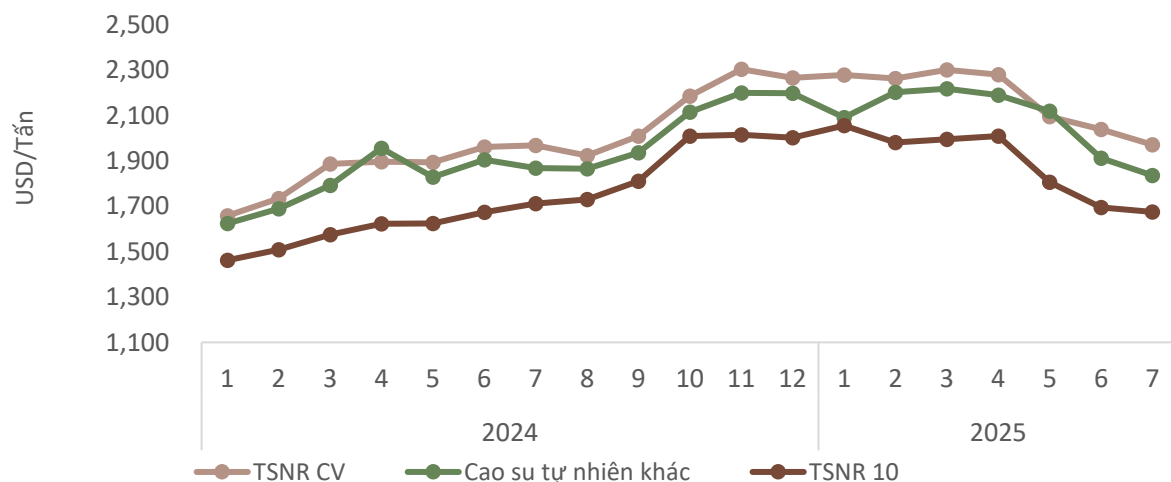


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **0,98** triệu USD

Giảm **54%** so với T6/2025

Giảm **40%** so với T7/2024



TSNR CV

Kim ngạch: **1,87** triệu USD

Tăng **25%** so với T6/2025

Giảm **22%** so với T7/2024



TSNR 10

Kim ngạch: **4,15** triệu USD

Tăng **87%** so với T6/2025

Tăng **89%** so với T7/2024

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **1.836** USD/tấn; giảm **4%** so với tháng trước; và giảm **2%** so với cùng kỳ năm 2024.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **1.970** USD/tấn; giảm **3%** so với tháng trước; và tăng **0,1%** so với cùng kỳ năm 2024.

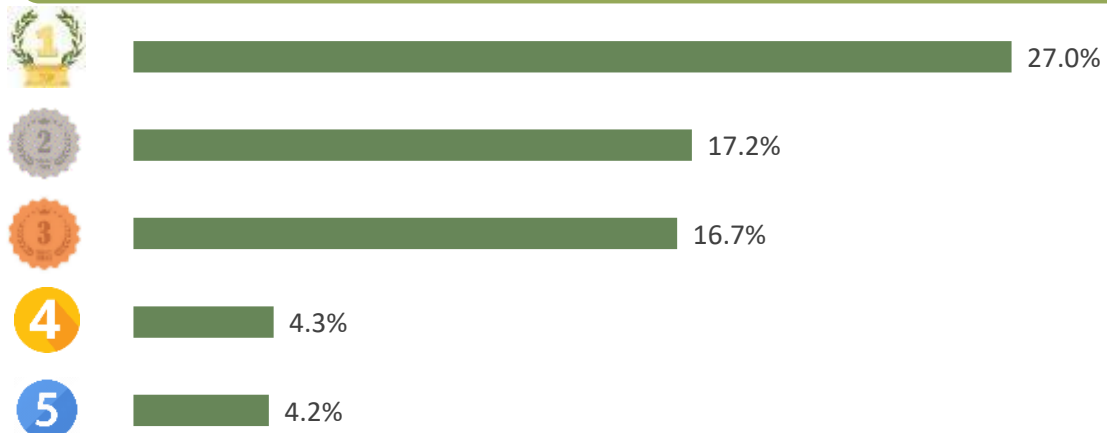
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **1.674** USD/tấn giảm **1%** so với tháng trước; và giảm **2%** so với cùng kỳ năm 2024.

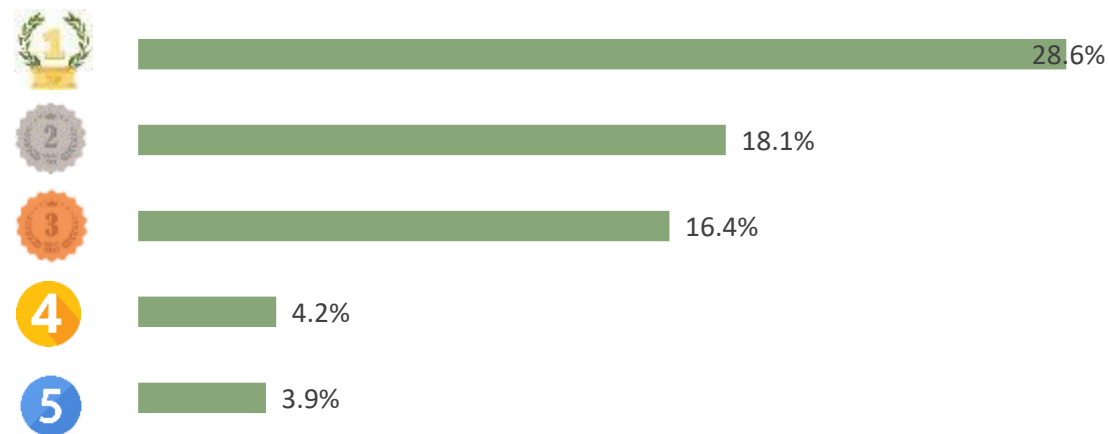


CAO SU

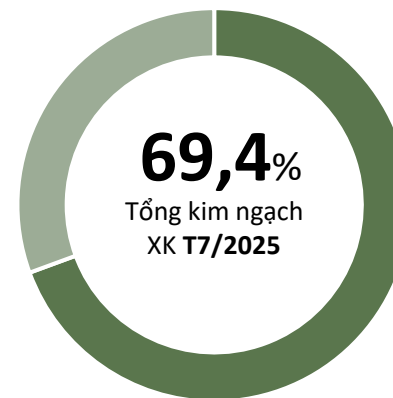
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



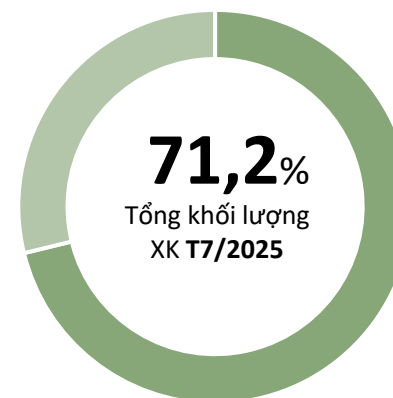
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Ngành công nghiệp lốp xe vốn phát thải nhiều khí carbon, đồng thời quá trình sử dụng cũng gây ra vi nhựa, trở thành vấn đề môi trường đáng lo ngại. Kumho Tire đang đi đầu trong việc mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo và phát triển vật liệu thân thiện môi trường, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm.

Năm nay, Kumho Tire đã phát triển thành công lốp với 80% nguyên liệu là vật liệu tái chế và bền vững. Đồng thời, Kumho Tire tuân thủ hướng dẫn của Tổ chức GPSNR (Nền tảng Toàn cầu về Cao su Thiên nhiên Bền vững), từng bước áp dụng cao su thiên nhiên bền vững trong sản xuất.

Những nỗ lực phát triển vật liệu bền vững không chỉ nhằm cải thiện hình ảnh doanh nghiệp mà còn là yếu tố then chốt để thâm nhập thị trường khó tính như châu Âu, nơi áp dụng các quy định nghiêm ngặt về hóa chất theo REACH và siết chặt kiểm soát vi nhựa từ lốp xe. Liên minh châu Âu đã cấm hoàn toàn việc sử dụng vi nhựa từ năm 2023 và dự kiến triển khai cơ chế đo lường, chứng nhận lốp xe có độ mài mòn thấp trong giai đoạn 2025-2030.



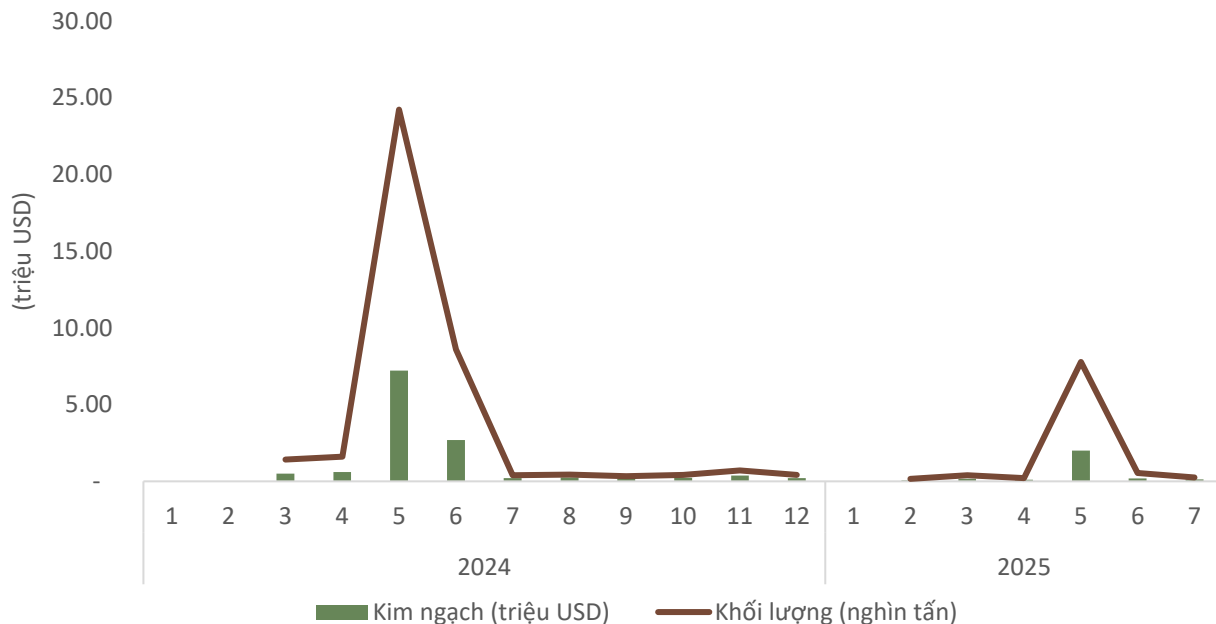
Tin liên quan

Nguồn: greened.kr



SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025

KIM NGẠCH

118,9 nghìn USD

↘ Giảm **39%** so với T6/2025

↘ Giảm **46%** so với T7/2024

↓ Thấp hơn **1,01 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

* Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **2,64 tr.USD**, đạt **21,2%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

247 tấn

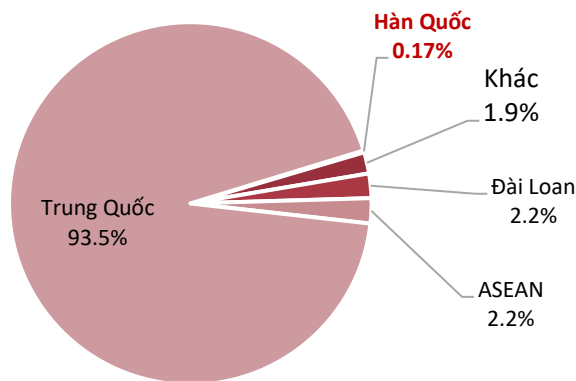
↘ Giảm **54%** so với T6/2025

↘ Giảm **39%** so với T7/2024

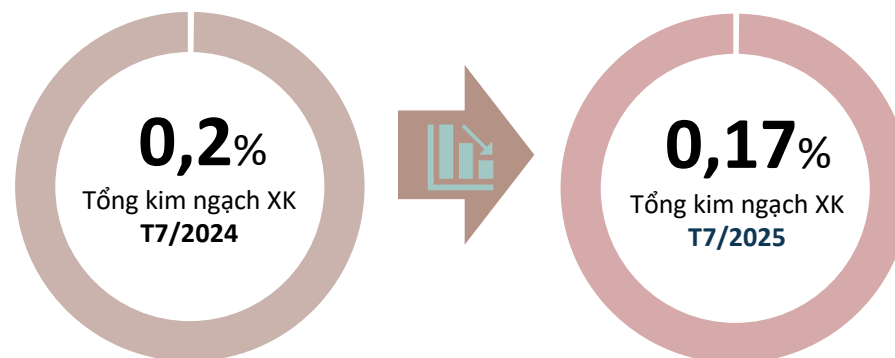
↓ Thấp hơn **3,26 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

* Lũy kế 7 tháng đầu năm 2025 đạt **9,3 nghìn tấn**, đạt **24,2%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



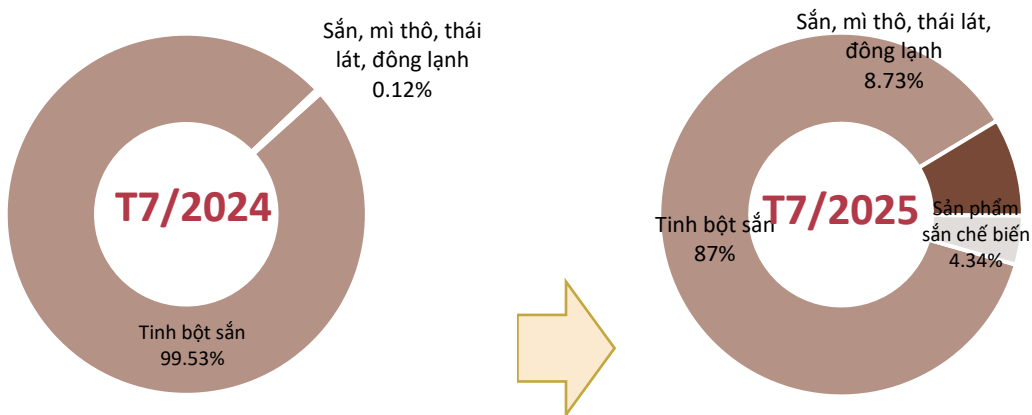
Biến động tỷ trọng giá trị sản & sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



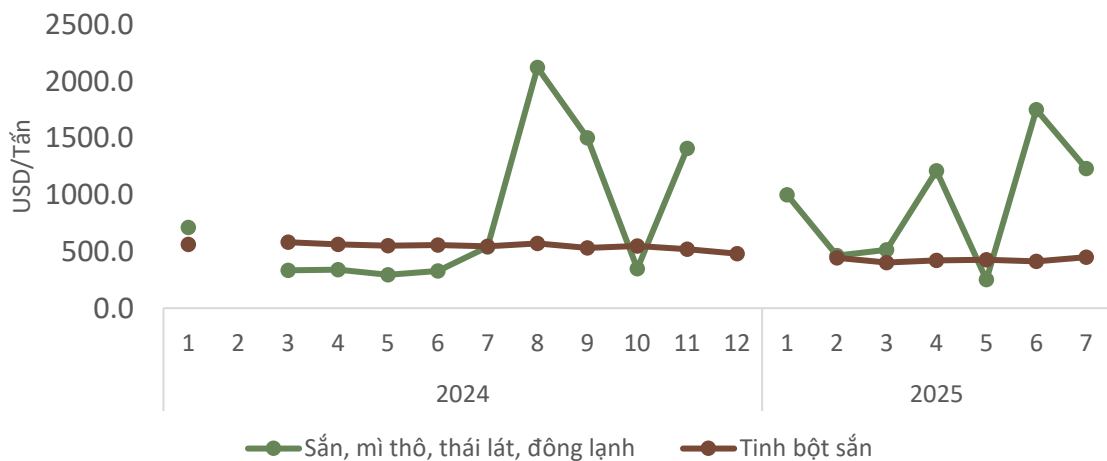


SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tinh bột sản

Kim ngạch: **169,3** nghìn USD

Tăng **171%** so với T6/2025

Giảm **94%** so với T7/2024



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **1,88** triệu USD

Giảm **73%** so với T6/2025

Tăng **410%** so với T7/2024

Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **1.231** USD/tấn; **giảm 30%** so với tháng trước; và **tăng 29%** so với cùng kỳ năm 2024.

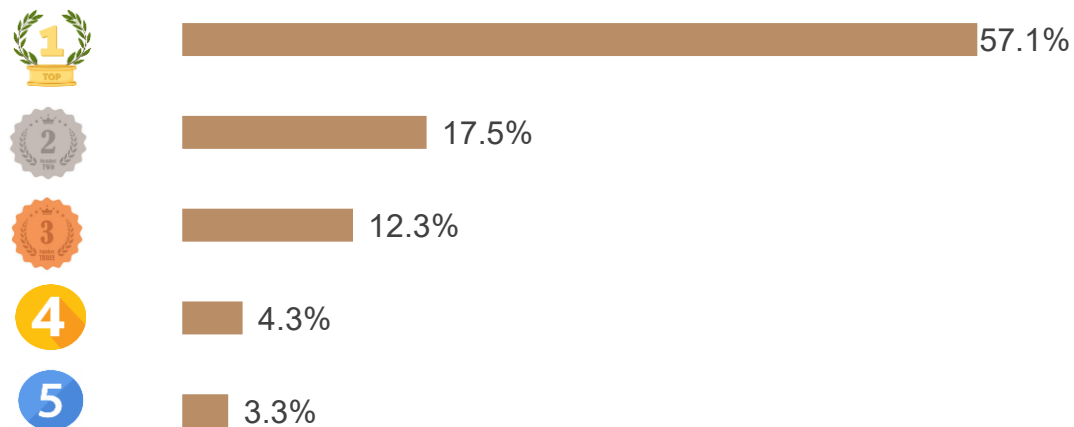
Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T7/2025 ở mức **450** USD/tấn; **tăng 9,2%** so với tháng trước; và **giảm 20,6%** so với cùng kỳ năm 2024.

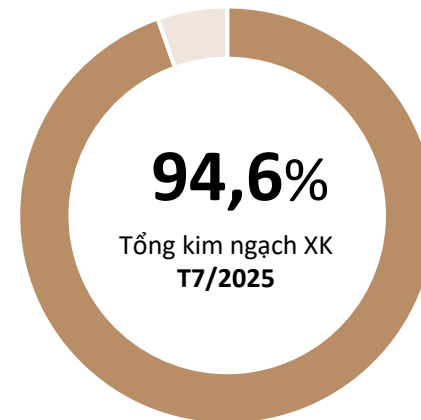


SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

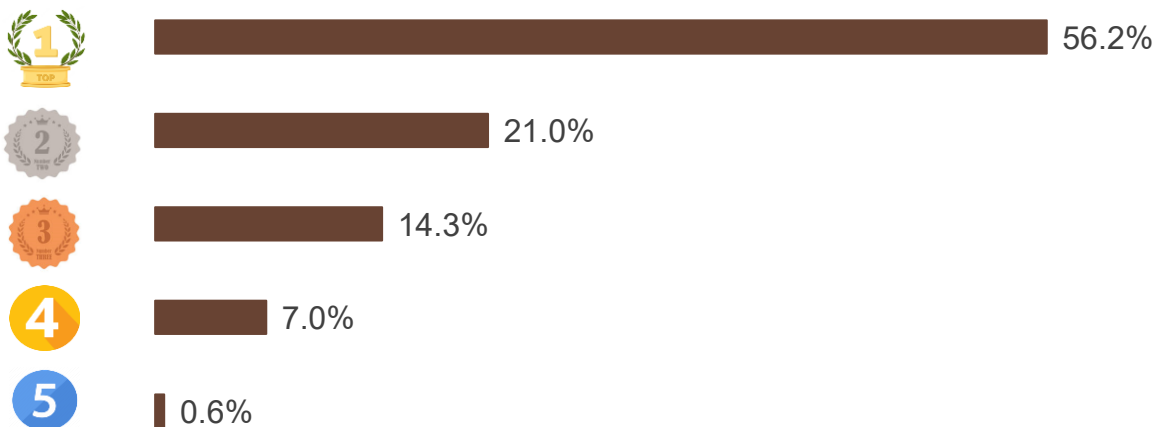
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



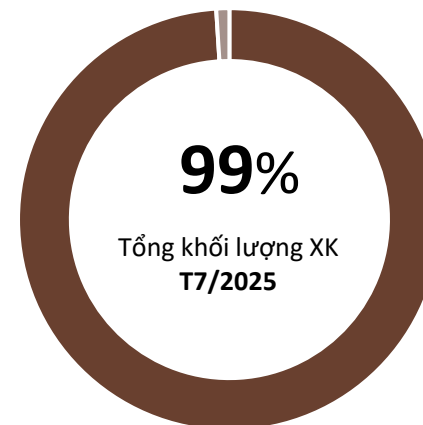
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T7/2025





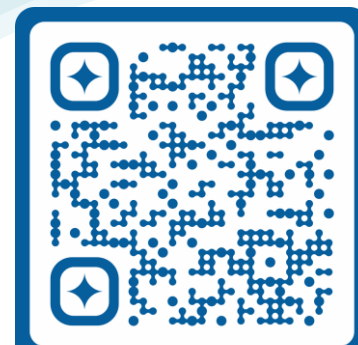
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo